CÔNG TY CỔ PHẦN **CẤP NƯỚC NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 869 /TB-CNNT V/v mời các đơn vị cung cấp máy bơm lưu lượng tham gia báo giá cung cấp và lắp đặt bơm chìm Trạm bơm cấp 1 – Nhà máy nước Tân sơn	*Khánh Hòa, ngày 09 tháng 9 năm 2025*

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp máy bơm lưu lượng

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đang có nhu cầu Mua máy bơm chìm Trạm bơm cấp I – Nhà máy nước Tân Sơn, để có cơ sở lập dự toán và tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng, Công ty chúng tôi kính mời các đơn vị cung cấp máy bơm lưu lượng báo giá cung cấp và lắp đặt hàng hóa, cụ thể như sau:

- Địa điểm thực hiện: Nhà máy nước Tân Sơn, Thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Số lượng máy bơm chìm cần mua: 02 cái (đính kèm phụ lục thông số).

- Trên báo giá của các đơn vị cần cung cấp đầy đủ các thông tin sau: Giá của thiết bị (bao gồm: chi phí vận chuyển đến Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, chi phí lắp đặt, nghiệm thu, thuế phí, các chi phí khác (nếu có)), thông số kỹ thuật của máy bơm chìm, tiến độ cung cấp hàng hóa, điều kiện bảo hành và các thông tin cần thiết khác để thực hiện cung cấp hàng hóa.

- Hiệu lực báo giá: **90 ngày** kể từ ngày phát hành.

- Thời gian tiếp nhận báo giá: **đến hết ngày 22/09/2025.**

Báo giá và các tài liệu (cataloge, các tài liệu của máy bơm) gởi về địa chỉ: Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, Số 14 Tô Hiệu, Phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa. Điện thoại: (0259) 3826578.

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận kính mong các đơn vị cung cấp máy bơm lưu lượng báo giá trong thời gian sớm nhất.

Trân trọng./.

Nơi nhận: - Như trên; - Đăng tải Website Công ty; - Lưu: VT.	**GIÁM ĐỐC** CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN **Đinh Ẩn**

PHỤ LỤC THÔNG SỐ KỸ THUẬT

(Đính kèm Thông báo số 869 /TB-CNNT ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận)

STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Thông số kỹ thuật hàng hóa	Ghi chú
1	Bơm chìm	Cái	02	*** Thông số vận hành:** - Lưu lượng Q = 235 m³/h - Lưu lượng tối đa: 396 m³/h - Cột áp tại điểm làm việc: 37,5 m - Cột áp tối đa: 45 m - NPSH tại điểm thiết kế ≤ 3 - Kích cỡ hạt rắn tối đa: 76-80mm - Dung sai đường cong hiệu suất: ISO 9906:2012 Class 3B - Hiệu suất làm việc tối ưu khi đạt lưu lượng Q = 235 m³/h, H = 37,5 m là 69,5% trở lên. *** Cấu tạo vật liệu thiết bị:** - Vật liệu vỏ đầu bơm và vỏ Motor: Gang FC200 theo tiêu chuẩn JIS 10K hoặc Gang EN-GJL-200 theo tiêu chuẩn EN 1561/ASTM A48-30 (hoặc vật liệu có tính năng chịu áp lực cao tương đương) - Cánh bơm: Thép không rỉ SCS13 (tương đương hoặc cao hơn) - Trục bơm thép không rỉ SUS 403 (hoặc vật liệu khả năng chịu lực, độ bền tương đương hoặc cao hơn) - Phớt trục: Ceramic Silicon Carbide (SiC), (hoặc vật liệu khả năng chịu lực, độ bền tương đương hoặc cao hơn) - Phớt phụ: Ceramic Silicon Carbide (SiC) (hoặc vật liệu có tính năng tương đương hoặc cao hơn) - Loại đầu nối: Chuẩn JIS 10K hoặc Gang EN-GJL-200 theo tiêu chuẩn EN 1561/ASTM A48-30 (hoặc vật liệu có tính năng chịu áp lực, độ bền tương đương hoặc cao hơn) - Cửa xả: DN150, áp suất danh định PN10.	Thông số kỹ thuật có thể được chọn nếu tối ưu hơn

				- Loại cáp: Phù hợp với điều kiện làm việc và công suất máy bơm – Cáp động lực từ máy bơm ra có chiều dài liên tục: L=50m/1máy (không có điểm nối cáp); - Tiêu chuẩn bảo vệ motor: IP68, cách điện cấp F; - Có tích hợp cảm biến nhiệt độ, độ ẩm, rò rỉ trong buồng motor. *** Thông số kỹ thuật điện:** - Công suất định mức: ≤ 45 KW - Công suất tiêu thụ tối đa: ≤ 43,40 KW - Tần số: 50 Hz - Điện áp: 3 x 380V - Dòng điện định mức: 88 A - Dòng điện không tải: 39,6 A - Dòng điện khởi động: 460 A - Hiệu suất motor toàn tải: ≥ 89% trở lên - Hiệu suất ở ¾ tải: ≥ 88,5% trở lên - Hiệu suất ở ½ tải: ≥ 86% trở lên - Số đôi cực: 4 - Tốc độ quay: ≤ 1.480 vòng/phút (Ghi chú: Máy bơm kết nối với chân bệ đỡ dạng khớp nối nhanh tự động) - Thương hiệu: Châu Âu, G7.	
2	Vật tư kèm theo	Bộ	1	- Là các vật tư, phụ kiện để lắp đặt hoàn thiện 02 bơm mới và cải tạo 01 bơm hiện hữu vào công trình hố thu, kết nối đến hệ thống điện hoàn chỉnh để vận hành 03 bơm (bao gồm 02 bơm mới và 01 bơm hiện hữu), như sau: * Tủ điều khiển 03 bơm luân phiên. ***Kết cấu tủ*** + Kích thước tủ:1600mm (Cao) x 800mm (Rộng) x 400mm (Sâu) + Loại tủ: Tủ điện 2 lớp + Lớp vỏ ngoài: Tôn sơn tĩnh điện dày 1.5mm, IP42 trở lên + Lớp trong: Panel gắn thiết bị bằng thép sơn tĩnh điện + Cửa tủ ngoài: Gắn đèn báo, công	Trước khi triển khai lắp ráp, đơn vị cung cấp phải lập giải pháp thi công và thuyết minh trình Chủ đầu tư

				tắc xoay, nút nhấn ***Thiết bị chính:*** ***+ Nguồn vào:*** + MCCB 3P 400A, 25kA – BM 400-CN + Cầu chì 5A + đế – RT18 + Đèn báo pha (Đỏ – Vàng – Xanh) + Contactor điều khiển BYPASS + Trang bị bảo vệ mất pha, lệch pha, bảo vệ quá dòng, quá áp, bảo vệ mực nước tối thiểu. ***+ Khởi động:*** + Sử dụng khởi động mềm phù hợp công suất động cơ, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Dùng điều khiển khởi động riêng rẽ cho mỗi động cơ, tích hợp relay nhiệt bảo vệ quá tải. ***+ Ngõ ra – Tải:*** + MCCB 3Pha 150A, 22kA - BM 250-CN + Contactor 3Pha 150A + Relay nhiệt 150A - TH - P60VE + Rơ le trung gian + Terminal đấu nối - HYT - 603 ***+ Thiết bị điều khiển:*** + Nút nhấn màu đỏ/xanh có đèn + Công tắc xoay 3 vị trí + Timer On Delay (nếu cần thêm chế độ chuyển tải) + Đèn báo trạng thái: ON/OFF/Fault * Hệ thống đường ống nối, coupling 02 bơm mới lên đường ống hiện hữu; cải tạo bơm hiện hữu phù hợp với đặc tính kỹ thuật. * Thiết bị hoàn chỉnh từ điện, đường ống, côn khớp nối đến hệ thống lắp ráp tại Việt Nam.	
3	Chi phí khác	Lần	1	Vận chuyển, nhân công lắp đặt, hướng dẫn, chuyển giao	